

Phụ lục 2

HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG CHẤM KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

(Kèm theo Quyết định số 1290/QĐ-ĐHNN ngày 01/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN ban hành Quy định tạm thời về việc làm khoá luận tốt nghiệp đối với sinh viên đại học chính quy)

1. Thành phần hội đồng chấm KLTN

- Trên cơ sở đề xuất thành lập hội đồng chấm KLTN của: Khoa/bộ môn trực thuộc trường (đối với KLTN định hướng nghiên cứu), Văn phòng FIRE (đối với KLTN định hướng ứng dụng, đổi mới sáng tạo và định hướng thực hành, khởi nghiệp), Phòng Đào tạo tập hợp và làm quyết định để trình Hiệu trưởng phê duyệt. Sau khi có quyết định, Khoa/Bộ môn trực thuộc trường/Văn phòng FIRE tiến hành tổ chức hội đồng chấm KLTN.

- Mỗi hội đồng chấm KLTN có thành phần như sau:

- Số thành viên của hội đồng là 3 người (riêng với chương trình đào tạo chất lượng cao của ĐHQGHN là 5 người), bao gồm chủ tịch hội đồng, phản biện, ủy viên thư ký, (các) ủy viên khác (nếu có). Với KLTN bằng tiếng Anh (của sinh viên thuộc CTĐT khác ngoài Ngôn ngữ Anh và Sư phạm Anh), Hội đồng phải có ít nhất 1 thành viên là người thông thạo tiếng Anh. Phương thức làm việc cụ thể của Hội đồng do Trưởng khoa/bộ môn trực thuộc trường, Văn phòng FIRE quy định. Mức kinh phí chi trả cho chủ tịch, thư ký tương đương với 3 giờ giảng dạy, cho phản biện tương đương với 4 giờ giảng dạy.
- Thành viên của hội đồng là giảng viên có học vị từ thạc sĩ trở lên hoặc có thể mời những chuyên gia có chuyên môn phù hợp ở ngoài trường có học vị cử nhân trở lên. Số thành viên hội đồng mời từ ngoài trường, nếu có, không quá 1/3 tổng số thành viên của hội đồng.
- CBHD, người có quan hệ ruột thịt (cha, mẹ, vợ, chồng, anh, chị, em ruột) với sinh viên bảo vệ KLTN không được tham gia hội đồng đó. Trường hợp vi phạm điều này nếu bị phát hiện sau khi bảo vệ thì kết quả sẽ bị hủy và sinh viên phải bảo vệ lại.
- Chủ tịch hội đồng phải là giảng viên cơ hữu của Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN, có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy và quản lý đào tạo, am hiểu lĩnh vực liên quan đến đề tài được bảo vệ.

- Khoa/Bộ môn trực thuộc trường/Văn phòng FIRE phân công 01 cán bộ phản biện (CBPB) đối với mỗi KLTN (riêng với KLTN của CTĐT chất lượng cao - ĐHQGHN có 2 CBPB). Mỗi CBPB được phân biện tối đa 8 KLTN. Việc phân công CBPB phải được tiến hành công khai. Quy trình cụ thể do Trường khoa/bộ môn trực thuộc trường/Văn phòng FIRE quy định. Chậm nhất 5 ngày trước ngày dự kiến tổ chức chấm KLTN, CBPB phải nộp nhận xét cho khoa/bộ môn trực thuộc trường/Văn phòng FIRE.

2. Những lưu ý đối với hội đồng chấm KLTN

- Các thành viên hội đồng phải có mặt đầy đủ khi hội đồng họp chấm KLTN. Hội đồng phải hoãn lại khi có nhiều hơn 1 thành viên vắng mặt. Trong trường hợp có 1 thành viên hội đồng vắng mặt đột xuất (không phải là chủ tịch hoặc thư ký), chủ tịch hội đồng sẽ căn cứ vào tình hình thực tế để quyết định việc tiếp tục hay hoãn buổi bảo vệ.
- CBHD và CBPB (*nếu không phải là thành viên hội đồng*) phải gửi nhận xét bằng văn bản có chữ ký kèm ý kiến đánh giá xếp loại và điểm cụ thể dành cho KLTN cho thư ký hội đồng trước khi hội đồng bắt đầu làm việc.

3. Quy trình chấm KLTN

- Chậm nhất 10 ngày trước ngày tổ chức đánh giá KLTN, sinh viên phải nộp 2 bản KLTN và bản nhận xét của CBHD có ghi rõ điểm đánh giá KLTN và ý kiến của CBHD đồng ý hay không đồng ý để sinh viên bảo vệ KLTN trước hội đồng chấm KLTN. Ngoài KLTN, sinh viên phải nộp 01 bản tóm tắt KLTN bằng tiếng Việt và 01 bản bằng ngoại ngữ sinh viên chọn làm KLTN.
- Quy trình chấm KLTN gồm những bước cơ bản sau:
 - Bước 1:* Thư ký đọc quyết định thành lập hội đồng, tên đề tài, tên sinh viên, tên CBHD.
 - Bước 2:* Chủ tịch hội đồng phát biểu, xác định các quy định làm việc thống nhất cho toàn hội đồng.
 - Bước 3:* Sinh viên trình bày KLTN không quá 10 phút. Khuyến khích sinh viên quay clip phần trình bày của mình để đăng tải trong mục Khóa luận tốt nghiệp trên chuyên trang Đào tạo của trường trước buổi bảo vệ.
 - Bước 4:* Các thành viên hội đồng đưa ra nhận xét về KLTN và/hoặc đặt câu hỏi cho sinh viên. Thư ký đọc nhận xét của CBHD và CBPB (*nếu không phải là thành viên hội đồng*).
 - Bước 5:* Sinh viên giải trình về những ý kiến nhận xét và trả lời các câu hỏi của thành viên hội đồng.

Bước 6: Hội đồng chấm điểm và xếp loại cho KLTN. Thư ký tập hợp phiếu nhận xét, phiếu chấm của các thành viên hội đồng để tính điểm của KLTN.

Bước 7: Chủ tịch hội đồng có thể họp các thành viên để xem xét, trao đổi thêm về kết quả bảo vệ. Kết quả chính thức phải được công bố trước khi hội đồng tuyên bố kết thúc buổi bảo vệ.

4. Đánh giá và cho điểm KLTN

- Việc đánh giá và cho điểm KLTN căn cứ vào nội dung KLTN và phần trình bày của sinh viên tại buổi bảo vệ. Các thành viên hội đồng cho điểm vào Phiếu đánh giá (*Phụ lục*), có kí và ghi rõ họ tên.

- Điểm cuối cùng của KLTN là trung bình cộng các điểm của từng thành viên hội đồng, Phản biện (*nếu không phải là thành viên hội đồng*) và CBHD, được chấm theo thang điểm 10 có lẽ đến một chữ số thập phân. Nếu KLTN bị điểm F, sinh viên phải đăng ký bảo vệ lại.

5. Hội đồng chấm KLTN theo hình thức trực tuyến

Trong trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tiến hành trực tiếp, hội đồng chấm KLTN có thể được tổ chức theo hình thức trực tuyến và phải đáp ứng được những điều kiện sau đây:

- Có sự đồng ý bằng văn bản của Trưởng khoa/bộ môn trực thuộc trường.
- Tuân thủ quy định về thành phần hội đồng và những lưu ý như trong mục 1 và 2 của Hướng dẫn này.
- Thông tin về buổi chấm KLTN được cung cấp đầy đủ đến các đơn vị, cá nhân có liên quan.
- Cơ sở hạ tầng để tổ chức hội đồng chấm KLTN trực tuyến phải bảo đảm sự an toàn, bảo mật, chất lượng về âm thanh, hình ảnh kết nối tới tất cả các cá nhân tham gia.
- Trước buổi chấm KLTN, các thành viên hội đồng và sinh viên phải được hướng dẫn các kỹ năng cần thiết để sử dụng các thiết bị, phần mềm hỗ trợ họp trực tuyến.
- Toàn bộ diễn biến của buổi chấm KLTN trực tuyến phải được ghi hình, ghi âm đầy đủ và lưu trữ kèm theo hồ sơ của sinh viên.
- Quy trình chấm KLTN trực tuyến diễn ra đúng theo trình tự được nêu trong mục 3 của Hướng dẫn này.

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KHÓA LUẬN
(ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU)

Họ và tên sinh viên:..... Lớp:

Tên khoá luận:.....

Cán bộ hướng dẫn:.....

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chấm
1. Đối tượng và mục đích nghiên cứu: Có phạm vi phù hợp với tên đề tài; Được thể hiện rõ ràng trong câu hỏi nghiên cứu	1,0	
2. Cơ sở lý luận: Phù hợp với đối tượng và mục đích nghiên cứu; Bao hàm các khái niệm chính liên quan đến nghiên cứu; Thể hiện tư duy độc lập và phê phán của người nghiên cứu; Có các trích dẫn phù hợp và đúng yêu cầu	2,0	
3. Phương pháp nghiên cứu: Sử dụng các công cụ thu thập dữ liệu có độ tin cậy cao; Dựa trên khung lý thuyết/phân tích bao gồm các đơn vị phân tích phù hợp; Phương pháp phân tích dữ liệu hợp lý; Miêu tả và phân tích dữ liệu rõ ràng, nhất quán, thể hiện tư duy độc lập và phê phán của người nghiên cứu	2,0	
4. Kết quả nghiên cứu: Có độ tin cậy cao; Trả lời được câu hỏi nghiên cứu / đạt được mục đích nghiên cứu; Lập luận mạch lạc, khách quan, dựa trên kết quả phân tích dữ liệu; Có ý nghĩa lý luận và thực tiễn	3,0	
5. Trình bày khóa luận dạng viết: Ngôn ngữ phù hợp với văn phong học thuật; Bố cục chặt chẽ, rõ ràng, đúng quy định	1,0	
6. Trình bày khóa luận dạng nói: Mạch lạc, rõ ràng, dễ hiểu; Thể hiện sự hiểu biết về vấn đề nghiên cứu; Trả lời được các câu hỏi của Hội đồng	1,0	
Tổng cộng:	10,0	

Điểm kết luận: Bằng số: Bằng chữ:

Người chấm: Họ và tên: Chữ ký:

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

TIÊU CHÍ, THANG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KHÓA LUẬN
(ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ ĐỊNH HƯỚNG THỰC HÀNH, KHỞI NGHIỆP)

Họ và tên sinh viên:..... Lớp:

Tên khoá luận:.....

Cán bộ hướng dẫn:.....

Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm chấm
1 Đối tượng và vấn đề: · Phù hợp với tên đề tài Tính khả thi	1,5	
2 Cơ sở lý luận và thực tiễn: · Phù hợp với đối tượng và mục tiêu sản phẩm Thể hiện tư duy độc lập và phê phán của người nghiên cứu Có các trích dẫn phù hợp và đúng yêu cầu	1,5	
3 Triển khai và kết quả · Chất lượng các vòng lặp Tư duy thiết kế Có giá trị giải quyết vấn đề Lập luận mạch lạc, khách quan, dựa trên kết quả phân tích dữ liệu	3,0	
4 Kế hoạch phát triển dự án · Kế hoạch chi tiết và hợp lý Có tiềm năng mở rộng quy mô (sản phẩm, nhân sự, thị trường, tài chính, ...)	2,0	
5 Trình bày khóa luận dạng viết: · Văn phong học thuật Bố cục chặt chẽ, rõ ràng, đúng quy định.	1,0	
6 Trình bày khóa luận dạng nói: · Mạch lạc, rõ ràng, dễ hiểu Thể hiện sự hiểu biết về vấn đề nghiên cứu Trả lời được các câu hỏi của Hội đồng	1,0	
Tổng cộng:	10,0	

Điểm kết luận: Bằng số: Bằng chữ:

Người chấm: Họ và tên:Chữ ký:.....